

Số: /BC-UBND

Đa Quyền, ngày 26 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO
Về việc tổng hợp việc thực hiện chế độ chính sách đối với Cựu chiến binh
trên địa bàn xã Đa Quyền

Kính gửi: Phòng Lao động- TB&XH huyện Đức Trọng

Thực hiện Công văn số 120/LĐTBXH ngày 31/5/2024 của Phòng Lao động-TB&XH huyện Đức Trọng về việc báo cáo tổng hợp việc thực hiện chế độ chính sách đối với Cựu chiến binh;

UBND xã Đa Quyền báo cáo việc thực hiện chế độ chính sách đối với Cựu chiến binh trên địa bàn xã từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2024, cụ thể như sau:

I. Đặc điểm tình hình chung trên địa bàn xã:

Xã Đa Quyền nằm ở vị trí cách trung tâm huyện Đức Trọng 60 km, xã có tổng diện tích tự nhiên 17.026,63 ha, có tứ cận như sau:

- Phía Đông giáp xã Prós (Huyện Đơn Dương); xã Ma Nối (Huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận) và xã Phan Dũng (Huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận)
- Phía Tây giáp xã Tà Năng (Huyện Đức Trọng)
- Phía Nam giáp xã Phan Lâm (Huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận)
- Phía Bắc giáp xã Prós, xã Tu Tra, xã Ka Đơn (Huyện Đơn Dương)

Tổng số hộ thường trú của xã là 1.246 hộ, dân số 5.453 người, có 06 thôn; trong đó có 03 thôn đặc biệt khó khăn, các hộ dân sinh sống chủ yếu bằng sản xuất nông nghiệp. Dân số chiếm hơn 86% là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống; Thành phần tôn giáo gồm 03 tôn giáo chính: Công giáo, Phật giáo, Tin lành

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện chế độ chính sách đối với Cựu chiến binh (CCB) của cấp ủy, chính quyền địa phương

Xã Đa Quyền có 06 chi hội, trong đó có 71 hội viên; Từ khi có Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/ 2006 của Chính phủ; Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24/11/2016 của Chính phủ, Đảng ủy, UBND xã đã quan tâm chỉ đạo các ngành, đoàn thể xã, Ban nhân dân các thôn và đặc biệt là Hội cựu chiến binh xã thường xuyên triển khai, quán triệt các Nghị định 150, Nghị định 157 bằng nhiều hình thức tuyên truyền như: thông qua các cuộc họp chào cờ đầu tháng, họp quân dân chính, tổng kết, sinh hoạt của Hội Cựu chiến binh, đối thoại, tiếp xúc của cấp ủy, chính quyền với nhân dân, trên các phương tiện thông tin đại chúng...để đưa được chính sách đến với người dân nhất là các hội viên Hội cựu chiến binh trên địa bàn xã.

III. Kết quả thực hiện

- + Tổng số CCB là đối tượng được hưởng BHYT: 69 đối tượng.
- + Tổng số đã được cấp thẻ BHYT: 69 đối tượng (trong đó cấp theo đối tượng CCB là 10 đối tượng, và 59 đối tượng được cấp thẻ BHYT khác như: KC, CK, HC, DS).

Trong đó: từ 01/01/2023 đến 30/6/2024 đã cấp thẻ BHYT cho: 0 đối tượng

- + Tổng số CCB chưa được cấp thẻ BHYT: 0 đối tượng.

b) Giải quyết chế độ mai táng phí cho CCB

+ Số hội viên CCB từ trần được hưởng chế độ mai tang phí (từ 01/01/2023 đến 30/6/2024) là: 01 CCB.

+ Tổng số tiền: 18.000.000 đồng.

+ Số hội viên CCB từ trần chưa được hưởng chế độ mai tang phí (từ 01/01/2023 đến 30/6/2024) là: 0 CCB.

c) Giải quyết trợ cấp cho cán bộ khi thôi công tác hội CCB

+ Số cán bộ khi thôi công tác hội CCB đã được giải quyết trợ cấp theo quy định: 1 người.

+ Tổng số tiền đã giải quyết: 19.000.000 đồng

+ Số cán bộ khi thôi công tác hội CCB chưa được giải quyết trợ cấp theo quy định: 01 người.

2. Quy trình, thủ tục giải quyết các chế độ, chính sách theo quy định tại địa phương có thuận lợi, khó khăn.

a) Chế độ bảo hiểm y tế (BHYT): Trên địa bàn xã các đối tượng có quyết định trợ cấp một lần, đều được cấp thẻ BHYT đầy đủ.

b) Giải quyết chế độ mai táng phí cho CCB: Hỗ trợ mai táng phí của một số trường hợp đều được hỗ trợ đầy đủ.

c) Giải quyết trợ cấp cho cán bộ khi thôi công tác hội CCB: Đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

3. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến giải quyết chế độ chính cho CCB (nếu có): Trên địa bàn xã chưa xảy ra khiếu nại, tố cáo liên quan đến chế độ CCB.

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

Việc thực hiện chế độ chính sách CCB nói chung, các chế độ BHYT, khám chữa bệnh, trợ cấp mai táng phí cho các đối tượng CCB luôn được quan tâm, kịp thời, đầy đủ theo đúng quy định, BHYT thì hàng năm vẫn được gia hạn. Cán bộ Hội CCB xã luôn quan tâm, tuyên truyền đến hội viên. UBND xã luôn tạo điều kiện về mọi mặt, cơ sở vật chất, kinh phí để cho Hội CCB hoạt động, tổ chức các hội nghị, hội thi, văn hóa, văn nghệ, lễ, tết..., tổ chức thăm hỏi, tặng quà khi có hội viên ốm đau, hoặc qua đời.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:

Trong công tác tuyên truyền các Nghị định của Chính phủ, cũng như các văn bản các cấp của một số ngành, đoàn thể xã, thôn đôi lúc chưa thường xuyên, liên tục.

V. Kiến nghị, đề xuất: Không có

Trên đây là Báo cáo về việc thực hiện chế độ chính sách đối với Cựu chiến binh trên địa bàn xã từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2024 của UBND xã Đa Quyn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT ĐU, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Hội cựu chiến binh xã;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Ka Să K' Huêll

Phụ lục số 2:

TỔNG HỢP ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ MAI TÁNG PHÍ
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày 26/6/2024 của UBND xã Đa Quyn)

Stt	Đơn vị	Đã giải quyết			Chưa giải quyết		
		Năm 2023 (đối tượng)	Đến 6/2024 (đối tượng)	Tổng số tiền (triệu đồng)	Đối tượng	Thành tiền	Lý do
1	Xã Đa Quyn	0	1	18.000.000	0	0	0

